

KẾ HOẠCH

**Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm
đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam; Quy định, Hướng dẫn về thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy định số 26-QĐ/TU, ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp;

Căn cứ Hướng dẫn số 15-HD/BTCTU ngày 13 tháng 11 năm 2023 của Ban tổ chức Tỉnh ủy về Một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025,

Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Kế hoạch thực hiện việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong quá trình kiểm điểm phải thực chất, dân chủ, đảm bảo tính chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng, triệt để khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Nội dung kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cần bám sát các quy định, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy; kết quả nổi bật, các mô hình mới, cách làm sáng tạo của tập thể, cá nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, cơ quan, đơn vị... Trong kiểm điểm cần làm rõ kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước. Làm rõ trách nhiệm cá nhân khi khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước hoặc qua thanh tra, kiểm tra, giám sát. Gắn trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu đối với những hạn chế, khuyết điểm và đề ra biện pháp, lộ trình khắc phục có tính khả thi cao.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm. Phát huy vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý nơi mình công tác, sinh hoạt, được phân công phụ trách.

5. Sau khi có kết quả kiểm điểm, xếp loại chất lượng phải xây dựng ngay kế hoạch, xác định rõ các giải pháp khắc phục triệt để những hạn chế, yếu kém, khuyết điểm của tập thể, cá nhân, hoàn thành việc khắc phục các tồn tại, hạn chế trước 30/10 hàng năm. Phân công, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

B- NỘI DUNG

I. KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

a) Cấp huyện

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân;
- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân;
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy;
- Tập thể lãnh đạo Trung tâm chính trị huyện;
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên môn và đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

b) Cấp cơ sở

- Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở; Đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ); Chi ủy cơ sở;
- Thường trực Hội đồng nhân dân;

- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân;
- Chi ủy trực thuộc Đảng ủy cơ sở;
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn.

1.2. Cá nhân

- Tất cả đảng viên trong toàn Đảng bộ (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải kiểm điểm;
- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý từ huyện đến cơ sở.

2. Nội dung kiểm điểm

Tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong Nghị quyết Đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (nếu có).

c) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

d) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

đ) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Cá nhân

2.2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (*nếu có*).

2.2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại điểm 2.2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cách thức kiểm điểm

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Chuẩn bị

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu số 01: KĐ,ĐG,XL; Mẫu số 02: KĐ,ĐG,XL (*kèm theo Kế hoạch này*) và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất trước 03 ngày tổ chức kiểm điểm.

- Cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo Mẫu số 03: KĐ,ĐG,XL; Mẫu số 04: KĐ,ĐG,XL (*kèm theo Kế hoạch này*) gửi về tập thể, chi bộ, tổ đảng trước 03 ngày tổ chức kiểm điểm.

b) Gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân

- Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý kiểm điểm đối với cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị trực thuộc Huyện ủy, các tập thể lãnh đạo khác và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý (*nếu cần*);

- Ủy ban nhân dân huyện, Đảng ủy cơ sở, gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý;

- Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý.

3.2. Nơi kiểm điểm

3.2.1. Đối với tập thể

Tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thực hiện kiểm điểm ở cấp đó. Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm Đảng ủy, Chi bộ (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong cấp ủy).

a) Cấp huyện

- Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm tại Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện kiểm điểm tại Hội nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và Hội nghị Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Trung tâm Chính trị tổ chức kiểm điểm tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức từng cơ quan;
- Phó Trưởng ban chuyên trách Hội đồng nhân dân huyện kiểm điểm tại Hội nghị tập thể Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện kiểm điểm tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị.

b) Cấp cơ sở

- Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở, Đảng ủy cơ sở (nơi không có Ban Thường vụ) kiểm điểm tại Hội nghị của Đảng ủy;
- Chi ủy cơ sở; Chi ủy trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm điểm tại Hội nghị Chi bộ;
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, thị trấn kiểm điểm tại Hội nghị tập thể Ban Thường trực; Ban Thường vụ các đoàn thể chính trị - xã hội xã, thị trấn kiểm điểm tại Hội nghị Ban Chấp hành các đoàn thể chính trị - xã hội cấp mình.

3.2.2. Đối với cá nhân

a) Đảng viên kiểm điểm ở Chi bộ nơi sinh hoạt; những Chi bộ có Tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở Tổ đảng, sau đó Tổ đảng báo cáo kết quả với Chi bộ.

b) Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý, ngoài kiểm điểm ở Chi bộ nơi sinh hoạt, còn thực hiện kiểm điểm như sau:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy; trước tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên;
- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác;

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy cơ sở (*hoặc Bí thư, Phó Bí thư ở nơi không có Ban Thường vụ*) kiểm điểm trước tập thể Đảng ủy và kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên lãnh đạo;

- Các đồng chí Đảng ủy viên (*Đối với Đảng ủy có Ban Thường vụ*) kiểm điểm trước Chi bộ nơi sinh hoạt và kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên lãnh đạo;

- Các đồng chí Chi ủy viên cơ sở và Chi ủy viên Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm điểm trước Chi bộ cùng cấp và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi mình là thành viên;

- Các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Chi bộ (*nơi không có Chi ủy*) kiểm điểm trước Chi bộ và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi mình là thành viên;

- Đảng viên giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở những nơi nêu trên, nếu cần Ban Thường vụ Huyện ủy và cấp ủy cơ sở có thể đề nghị kiểm điểm thêm theo thẩm quyền.

c) Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ Thủ trưởng thì kiểm điểm trước Hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*), hoặc lồng ghép kiểm điểm trước cấp ủy (*nếu là cấp ủy viên*) hoặc Chi bộ nơi mình sinh hoạt (*nếu là đảng viên*).

d) Cán bộ lãnh đạo, quản lý không tham gia cấp ủy; cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên hoặc trước Hội nghị cán bộ chủ chốt, hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc (*đối với những cơ quan, đơn vị có dưới 20 người*).

4. Trình tự kiểm điểm

- Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, cơ quan chuyên môn, đoàn thể... kiểm điểm trước, cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau.

- Những Chi bộ có Tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở Tổ đảng, sau đó Tổ đảng báo cáo kết quả với Chi bộ.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày Báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo;

- Cá nhân trình bày Bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện Bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở Chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên;

- Ban Thường vụ Huyện ủy thành lập các Đoàn công tác dự và chỉ đạo kiểm điểm tại các Cấp ủy, Chi bộ trực thuộc Huyện ủy và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý theo thẩm quyền;

- Cấp ủy cơ sở xây dựng kế hoạch, phân công cấp ủy viên dự, chỉ đạo kiểm điểm và tổng hợp kết quả kiểm điểm ở các tổ chức đảng trực thuộc, báo cáo kết quả về Đảng ủy và Đảng ủy tiến hành đánh giá, xếp loại;

II. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Đối tượng đánh giá, xếp loại

1.1. Tập thể

a) Tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị:

- Đảng bộ huyện;
- Đảng bộ cơ sở và Chi bộ cơ sở;
- Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.
- Các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý

Cấp huyện

- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân;
- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân;
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện;
- Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Tập thể lãnh đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy;
- Tập thể lãnh đạo Trung tâm chính trị huyện;
- Tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

Cấp cơ sở

- Ban Thường vụ Đảng ủy;
- Đảng ủy cơ sở (*nơi không có Ban Thường vụ*);
- Thường trực Hội đồng nhân dân;
- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân;
- Chi ủy Chi bộ cơ sở,
- Chi ủy chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở;
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội xã, thị trấn;

1.2. Cá nhân

- Đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng*).
- Cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý từ huyện đến cơ sở.

III. KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ

1. Đối với tập thể

1.1. Các tiêu chí về xây dựng tập thể, gồm:

- a. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.
- b. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.
- c. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*".
- d. Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.
- đ. Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.
- e. Về trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

1.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

- a. Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.
- b. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và của cấp mình đề ra trong năm về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*). Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*nếu có*).
- c. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

1.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra (theo Mẫu số 01: KĐ,ĐG,XL; Mẫu số 02: KĐ,ĐG,XL).

2. Đối với cá nhân

2.1. Các tiêu chí về chính trị, tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc; công tác đấu

tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"; giữ gìn đoàn kết nội bộ; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

2.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể*); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân. Tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ (*nếu có*).

2.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra (*theo Mẫu số 03: KB,ĐG,XL*).

3. Đối với cá nhân là cán bộ lãnh đạo, quản lý và cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý: Đánh giá theo tiêu chí chức danh trong Quy định của Ban Thường vụ và phân cấp quản lý cán bộ (*theo Mẫu số 04: KB,ĐG,XL*).

IV. PHƯƠNG PHÁP, QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng tập thể, cá nhân và ý kiến của các cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (*Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém*), làm cơ sở để cấp có thẩm quyền nhận xét, đánh giá và xếp loại chất lượng đối với mỗi tập thể, cá nhân.

2. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân thực hiện theo 03 bước:

- *Bước 1:* Tập thể, cá nhân tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ tiêu chí xếp loại, các tổ chức, tập thể, cá nhân tự phân tích chất lượng và xếp loại vào 1 trong 4 mức theo mục V của Kế hoạch này.

- *Bước 2:* Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của tập thể, cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan có liên quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ, chi ủy hoặc chi bộ nơi không có chi ủy (*đối với việc đánh giá, xếp loại đảng viên*) thẩm định và đề xuất mức xếp loại chất lượng.

- *Bước 3:* Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Đối với những tập thể, cá nhân sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng nếu có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có dấu hiệu vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước, mất đoàn kết nội bộ thì cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo kiểm tra, xác minh, thẩm định, xem xét lại kết quả đánh giá, xếp loại.

3. Đánh giá, xếp loại hoạt động của chính quyền, công tác chuyên môn, đoàn thể trước, tổ chức đảng sau; tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu. Thực hiện thống nhất việc đánh giá, xếp loại đối với tổ chức, tập thể lãnh đạo, quản lý từ cấp cơ sở đến cấp huyện, các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy.

3.1. Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

a) Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng, báo cáo trình đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định. Đảng ủy cơ sở tổng hợp kết quả đánh giá, xếp loại các chi bộ trực thuộc, báo cáo ban thường vụ Huyện ủy.

b) Cấp ủy cơ sở (*chi bộ cơ sở nơi không có chi ủy*) tự đánh giá, xếp loại chất lượng cấp ủy, đảng bộ, chi bộ mình, báo cáo, trình ban thường vụ Huyện ủy.

c) Ban thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở trực thuộc.

3.2. Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ huyện

Ban thường vụ Huyện ủy tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3.3. Sau khi hoàn thành đánh giá, xếp loại các địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị thì đánh giá, xếp loại đối với người đứng đầu.

(Gửi kèm theo Mẫu số 5, 6 phiếu đánh giá, xếp loại)

V. TIÊU CHÍ XẾP LOẠI

Xếp loại chất lượng theo 4 mức như sau:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để các tập thể, cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt "Tốt" trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với tập thể*), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với cá nhân*) đều được đánh giá đạt "Xuất sắc" bằng sản phẩm cụ thể; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (*nếu có - trừ chi bộ, đảng viên ở thôn, tổ dân phố, sinh viên, học sinh, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước*).

1.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

1.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

1.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Cấp ủy, địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (*nhiệm vụ*) cơ bản hoàn thành vượt mức. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại "Hoàn thành nhiệm vụ" trở lên; trong đó, có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ" trở lên.

1.4. Số lượng tập thể, cá nhân được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% số được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

Số tỷ lệ 20% đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” được chia tỷ lệ như sau:

Đảng viên sinh hoạt tại đảng bộ, chi bộ các cơ quan, phòng, ban, ngành cấp huyện; đảng viên sinh hoạt tại các chi bộ thuộc loại hình hành chính, sự nghiệp, doanh nghiệp (*trừ doanh nghiệp tư nhân*): Đảng viên là lãnh đạo, quản lý không quá 50%; số còn lại là đảng viên không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

(*Không áp dụng tỷ lệ này đối với đảng viên đang sinh hoạt tại chi bộ thôn, tổ dân phố; đảng viên đang sinh hoạt tại đảng bộ, chi bộ loại hình doanh nghiệp tư nhân*).

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí được đánh giá đạt “*Trung bình*” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với tập thể*), kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (*đối với cá nhân*) đều được đánh giá đạt “*Tốt*” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

2.1. Đối với tập thể: Không có tổ chức trực thuộc hoặc thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

2.2. Đối với cá nhân: Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng. Có 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ “*Hoàn thành nhiệm vụ*” trở lên.

3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể, cá nhân có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “*Trung bình*” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

3.1. Đối với tập thể: Có dưới 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật hoặc không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

3.2. Đối với cá nhân: Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

3.3. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Ngoài các tiêu chuẩn chung, phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật. Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ. Có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại “*Hoàn thành nhiệm vụ*”.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể, cá nhân có các tiêu chí đánh giá ở mức "*Kém*" hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

4.1. Đối với tổ chức, cơ quan, đơn vị

a. Có đơn vị trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí tiêu cực, hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

b. Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị đề ra trong năm. Có một trong các chỉ tiêu chủ yếu không đạt theo kế hoạch, nội dung chỉ đạo trong năm (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c. Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số đơn vị trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

4.2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý

a. Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*".

b. Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị đề ra trong năm. Có một trong các chỉ tiêu chủ yếu không đạt theo kế hoạch, nội dung chỉ đạo trong năm (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c. Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.3. Đối với cá nhân

a. Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "*tự diễn biến*", "*tự chuyển hóa*"; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

b. Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành. Có một trong các chỉ tiêu chủ yếu không đạt theo kế hoạch, nội dung chỉ đạo trong năm (*trừ trường hợp bất khả kháng*).

c. Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

d) Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.4. Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý: Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành 70% trở xuống số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (*trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả*).

4.5. Trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

4.6. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của cơ quan, đơn vị cũ (*không quy trách nhiệm cho cơ quan, đơn vị mới*).

4.7. Trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị.

VI. TRÁCH NHIỆM, THẨM QUYỀN

1. Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng theo Mẫu, gửi về Chi bộ, Tổ đảng trước **03** ngày làm việc;

2. Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, Tổ đảng (*nơi Chi bộ có Tổ đảng*) xem xét tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại của từng đảng viên;

3. Đảng ủy cơ sở, Chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng từng đảng viên.

4. Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp quyết định, kiểm tra, giám sát kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại; xem xét hủy bỏ, đánh giá, xếp loại lại và chấn chỉnh, xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại.

VII. KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN

1. Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở xét tặng giấy khen cho đảng viên được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm (*Chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở chỉ biểu dương, không khen thưởng đảng viên*).

2. Ban thường vụ Huyện ủy xét tặng giấy khen cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 05 năm liền. Đề xuất Ban thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng cho đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” 05 năm liền.

VIII. MỘT SỐ ĐIỂM LƯU Ý TRONG ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương, cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân trước khi tổng kết năm của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức. Đối với cá nhân lãnh đạo, quản lý đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nhiều nơi mà có sự khác nhau thì lấy kết quả của cấp có thẩm quyền cao nhất để nhận xét, đánh giá, xếp loại.

4. Đối với Chi bộ sinh hoạt ghép thì lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính của từng cơ quan, đơn vị, địa phương (*nơi có đảng viên đang làm việc, công tác*) để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chung cho Chi bộ. Đối với tổ chức đảng mới chia tách, sáp nhập thì lấy các nhiệm vụ chính trước khi chia tách, sáp nhập và các nội dung kiểm điểm, đánh giá theo Quy định này làm cơ sở để kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân theo quy định.

5. Cấp ủy tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ, lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (*nơi chuyển giao*) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

6. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

7. Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

8. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm ở chi bộ đang sinh hoạt đảng tạm thời nhưng đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

9. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

10. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

11. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu. Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng.

12. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

13. Đối với cấp ủy, chi bộ đang sinh hoạt ghép (*từ 02 cơ quan, đơn vị trở lên*), trong trường hợp nếu có thành viên hoặc cán bộ, công chức... bị kỷ luật (*có cán bộ đó bị xử lý kỷ luật*) thì chỉ xem xét người đứng đầu trực tiếp của cơ quan, đơn vị có thành viên hoặc cán bộ, công chức... bị kỷ luật để đánh giá, xếp loại.

14. Kết quả thực hiện mô hình mới, cách làm sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ ở cơ quan, địa phương, đơn vị (*được đánh giá bằng sản phẩm cụ thể*) là tiêu chí khi xem xét, đánh giá, xếp loại đối với các cấp ủy, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý mức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”, không bắt buộc khi xem xét, đánh giá, xếp loại đối với các mức còn lại.

15. Về trường hợp tập thể, cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể, cá nhân bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại, thực hiện như sau:

a) Sau khi quyết định thi hành kỷ luật tập thể, cá nhân có hiệu lực, cấp ủy cấp trên trực tiếp căn cứ vào hình thức kỷ luật để xác định thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm, đánh giá lại kết quả xếp loại chất lượng tại thời điểm đó trên cơ sở xem xét, cân nhắc kỹ lưỡng nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, hoàn cảnh, nguyên nhân vi phạm.

b) Cấp ủy cấp trên trực tiếp ra quyết định hủy bỏ kết quả xếp loại cũ và công nhận kết quả xếp loại mới (*nếu có thay đổi*) theo *Mẫu số 7*.

c) Cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ đạo các cơ quan có liên quan thực hiện việc hủy bỏ các nội dung về thi đua khen thưởng hoặc các nội dung khác theo thẩm quyền, đảm bảo thống nhất, đồng bộ với các quy định có liên quan.

d) Trường hợp đã được cấp trên có thẩm quyền khen thưởng hoặc quyết định các nội dung khác vượt quá thẩm quyền của cấp ủy cấp trên trực tiếp thì báo cáo, đề xuất theo quy định.

16. Về trường hợp cá nhân có khuyết điểm, vi phạm xảy ra ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới, bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới chuyển đến thì tính hình thức kỷ luật vào kết quả đánh giá, xếp loại theo thời điểm xác định hành vi vi phạm tại mỗi cơ quan, đơn vị, thực hiện như sau:

a) Nếu hành vi vi phạm xảy ra ở cơ quan, đơn vị cũ đến thời điểm ở cơ quan mới không có phát sinh hành vi vi phạm cũ thì xem xét đánh giá, xếp loại lại kết quả ở cơ quan, đơn vị cũ.

b) Nếu có phát sinh hành vi vi phạm mới ngoài hành vi vi phạm ở cơ quan đơn vị cũ thì xem xét đánh giá, xếp loại lại kết quả ở cả cơ quan, đơn vị cũ và cơ quan, đơn vị mới.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các tổ chức cơ sở đảng căn cứ các quy định, hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Kế hoạch này hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý đảm bảo sát với tình hình thực tế theo từng loại hình và đúng thời gian quy định. Chú trọng việc sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; kịp thời xây dựng kế hoạch và đề ra giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm; tập trung củng cố các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh. Đồng thời đánh giá, phân loại chính quyền cơ sở; xếp loại các tập thể, cá nhân lãnh đạo, quản lý đối với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc thẩm quyền để làm cơ sở đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm.

3. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện và Trung tâm Chính trị tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định để làm cơ sở đánh giá, xếp loại tổ chức đảng và đảng viên hàng năm.

4. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp các đơn vị liên quan thẩm định, tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cán bộ lãnh đạo, quản lý chung của huyện gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo quy định.

5. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy bám sát nội dung Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này để chỉ đạo kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tại các địa bàn, lĩnh vực được phân công theo dõi, phụ trách và tại cơ quan, đơn vị mình; tiến hành kiểm điểm tại Chi bộ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị theo quy định; nộp Bản kiểm điểm về Ban Thường vụ Huyện ủy (*qua Ban Tổ chức Huyện ủy*) sau khi kết thúc kiểm điểm.

6. Thời gian kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân trước khi tổng kết năm của tổ chức, địa phương, cơ quan, đơn vị, cụ thể:

- Đối với Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở: Kiểm điểm ít nhất 1/2 ngày, hoàn thành trước ngày **05/12** hàng năm;

- Đối với Đảng bộ, Chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy: Kiểm điểm ít nhất 1/2 ngày, hoàn thành trước ngày **15/12** hàng năm;

- Đối với Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm điểm ít nhất 1,5 ngày, hoàn thành trước ngày **25/12** hàng năm.

Kế hoạch này thay thế các văn bản của Ban Thường vụ Huyện ủy trước đây về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong huyện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện,
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Sử Thanh Hoài

CẤP ỦY CẤP TRÊN
ĐẢNG BỘ, CHI BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..... ngày..... tháng năm

*

Số -BC/.....

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại
đảng bộ, chi bộ năm.....**

Căn cứ nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, đảng bộ, chi bộ..... báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại năm....., với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và của cấp mình đề ra trong năm; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (nếu có - trừ chi bộ ở thôn, tổ dân phố, sinh viên, học sinh, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tổ chức đảng trực thuộc (số lượng, tỷ lệ % của từng mức xếp loại).

5. Kết quả xếp loại chất lượng Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội thuộc thẩm quyền quản lý (nếu có - số lượng, tỷ lệ % của từng tổ chức, từng mức xếp loại)

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm hoặc chỉ ra trong kỳ kiểm điểm năm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (*đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục*); những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (*nếu có*)

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân (*cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy*)

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân ...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
TÊN TẬP THỂ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..... ngày.....tháng.....năm.....

Số * -BC/....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại
tập thể lãnh đạo, quản lý và cơ quan, đơn vị năm.....**

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ; tập thể....., cơ quan, đơn vị.... kiểm điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ và đánh giá, xếp loại năm....., với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và của cấp mình đề ra trong năm; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (nếu có).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị, phòng, ban ... thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp (số lượng, tỷ lệ % của từng mức xếp loại).

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (*đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục*); những khó khăn, vướng mắc (*nếu có*); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Đề nghị mức xếp loại chất lượng

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày.....tháng.....năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN NĂM....

(không là lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:..... Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc; liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (nếu có - trừ đảng viên ở thôn, tổ dân phố, sinh viên, học sinh, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)**V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)****VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm****VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng****1. Xếp loại công chức, viên chức (đối với công chức, viên chức ...)**

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM*(Ký, ghi rõ họ tên)***Đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức ...**

Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng công chức, viên chức.....

Xếp loại chất lượng công chức, viên chức...:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ*(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)***Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên**

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)*(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)***Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:****T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)***(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)*

ĐẢNG BỘ.....
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày.....tháng.....năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN NĂM
(dành cho cán bộ, lãnh đạo, quản lý các cấp)

Họ và tên:.....Ngày sinh:
Chức vụ Đảng:
Chức vụ chính quyền:
Chức vụ đoàn thể:
Đơn vị công tác:
Chi bộ

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lễ lối làm việc; liên hệ các biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền công nhận (nếu có - trừ đảng viên ở thôn, tổ dân phố, sinh viên, học sinh, doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị; công tác tổ chức, cán bộ của địa phương, cơ quan, đơn vị; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- ☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

6. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cơ hội, vụ lợi; việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- ☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận qua thanh tra, kiểm tra, giám sát trong năm hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

- ☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, lãnh đạo, quản lý

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ

Nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo, quản lý

Xếp loại chất lượng.....

T/M TẬP THỂ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

- Chi bộ xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:

.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
TÊN TẬP THỂ
*

Mẫu số 05: ĐG, XL
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
..... ngày.....tháng.....năm.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ
Năm

Stt	Tên tập thể	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1.					
2.					
3.					
...					

Ghi chú: Chỉ đánh 01 dấu X vào ô tương ứng. Phiếu có thể ký tên hoặc không ký tên.

Mẫu số 06: ĐG, XL

ĐẢNG BỘ CẤP TRÊN TRỰC TIẾP
ĐẢNG BỘ, CHI BỘ ...
 *

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
 ngày.....tháng.....năm.....

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐẢNG VIÊN

Năm

Stt	Họ, tên đảng viên (xếp theo vần a, b, c ...)	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1.					
2.					
3.					
...					

Ghi chú: Chỉ đánh 01 dấu X vào ô tương ứng. Phiếu có thể ký tên hoặc không ký tên.

ĐẢNG BỘ...
HUYỆN ỦY (tương đương)....
 *

Mẫu số 07: ĐG, XL
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
, ngày tháng năm

Số -QĐ/HU

QUYẾT ĐỊNH

Hủy quyết định đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên sai quy định

- Căn cứ Quy định
- Xét thấy, việc đánh giá, xếp loại tổ chức đảng (đảng viên).....đã sai quy định;

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Hủy bỏ Quyết định đánh giá, xếp loại tổ chức đảng (đảng viên) số.... -QĐ/HU (ĐU), ngày.... của Ban Thường vụ Huyện ủy (tương đương)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Ban Tổ chức, Văn phòng Huyện ủy (tương đương), Đảng ủy Chi bộ và tổ chức chức (đảng viên) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ (hoặc PHÓ Bí THƯ)
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và t